

Số: 42/2021/QĐST- DS.

TP Thanh Hóa, ngày 13 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2021/TLST - DS ngày 05/5/2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Đường Đ, phường T, quận K, TP N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K - Phó Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Đặng P - Giám đốc xử lý nợ khu vực Miền Trung – Ngân hàng TMCP A.

2. Ông Nguyễn Xuân S - Chuyên viên xử lý nợ miền Trung - Ngân hàng TMCP A.

3. Ông Nguyễn Tuấn L - Chuyên viên xử lý nợ miền Trung - Ngân hàng TMCP A.

Bị đơn: Ông Tô Văn T - Sinh năm: 1980.

Bà Thân Thị L - Sinh năm: 1989.

Cùng địa chỉ: Đường Đ, phường V, thành phố H, tỉnh H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 03/3/2021, ông Tô Văn T và bà Thân Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP A tổng số tiền: 243.983.322đ (trong đó: Hợp đồng tín dụng từng lần số REF1817700424/HDTD/THANHHOA - TVT nợ gốc trong hạn: 204.402.000đ, nợ gốc quá hạn 16.851.158đ, nợ lãi trong hạn: 15.079.405đ, lãi quá hạn: 834.386đ, phạt chậm trả lãi: 370.346đ, phí trả nợ trước hạn: 6.132.060đ, tổng: 243.669.355đ; Thẻ tín dụng: Nợ gốc trong hạn: 297.000đ, nợ gốc quá hạn: 297.000đ, lãi quá hạn: 16.967đ, phạt chậm trả lãi: 16.967đ, tổng nợ: 313.967đ.

Yêu cầu ông T và bà L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng vào các đợt như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 30/7/2021 phải trả lãi là: 16.301.104đ.

- Đợt 2: Vào ngày 30/8/2021 phải trả số tiền gốc là 17.148.158đ và số tiền gốc, lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng, thẻ tín dụng kể từ ngày 04/3/2021 cho đến ngày 30/8/2021. Trong đó gốc phát sinh từ ngày 04/3/2021 cho đến ngày 30/8/2021 là 23.148.000đ.

- Kể từ tháng 9/2021 trở đi ông T và bà L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền gốc còn lại là 181.254.000đ và số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo các kỳ gốc và lãi như trong hợp đồng tín dụng và thẻ tín dụng mà ông T và bà L đã ký.

Trường hợp ông T và bà L vi phạm một trong bất kỳ đợt trả nợ nào nêu trên (bao gồm kỳ theo hợp đồng tín dụng) thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa số 90, tờ bản đồ: 83, địa chỉ: Đường Đ, phường V, thành phố H, tỉnh H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL722715, số vào sổ cấp GCN: CH09347/4057/QĐ-UBND do UBND thành phố H cấp 21/5/2018 mang tên ông Tô Văn T để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp số tiền phát mãi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông T và bà L phải tiếp tục phải thực hiện trả nợ cho Ngân hàng TMCP A cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Ông T và bà L phải chịu 6.099.000đ tiền án phí DSST.

Trả lại toàn bộ số tiền 6.099.000đ tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP A theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012445 ngày 29/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7B, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS .

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh